TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 936/2022/HC-PT
Ngày 30/11/2022
V/v "Khiếu kiện quyết định hành chính về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải quyết khiếu nại trong lĩnh vực quản lý đất đai"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Ý

Các thẩm phán: Ông Đỗ Đình Thanh

Ông Phạm Văn Công

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Lê Văn Duẩn – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà:*** Ông Bùi Văn Thành - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 492/2022/TLPT-HC ngày 18 tháng 8 năm 2022 về việc: "Khiếu kiện quyết định hành chính về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải quyết khiếu nại trong lĩnh vực quản lý đất đai".

Do Bản án hành chính sơ thẩm số: 15/2022/HC-ST ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 1920/2022/QĐ-PT ngày 15 tháng 9 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện:

1.1. Ông Lại Văn L, sinh năm 1957 (có mặt);

1.2. Bà Phạm Thị H, sinh năm 1961 (có mặt);

Người đại diện theo ủy quyền của ông L: Bà Phạm Thị H, sinh năm 1961 (có mặt); cùng địa chỉ: Tổ 18, ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp

2. Người bị kiện:

2.1. Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Đồng Tháp;

2.2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Đồng Tháp;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Minh Trung – Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Thanh Dũng – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C (có đơn xin vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Ủy ban nhân dân huyện C và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C: Bà Kim Hồng Phượng, sinh năm 1979 - Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện C (có mặt).

Cùng địa chỉ: Số 80, Quốc lộ 80, khóm P, thị trấn C, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

2.3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Thiện Nghĩa - Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Số 12, đường 30/4, Phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp: Ông Huỳnh Văn Thiêm - Phó Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp (có mặt).

Địa chỉ: Tầng 2 tòa nhà 10 tầng, đường Lê Thị Riêng, Phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Anh Lại Vĩnh S, sinh năm 1982;

3.2. Chị Lại Thị Ngọc H, sinh năm 1983;

3.3. Chị Lại Thị Ngọc Đ, sinh năm 1985;

3.4. Anh Lại Vĩnh T, sinh năm 1991;

3.5. Chị Lại Ngọc Lan P, sinh năm 1997.

Cùng địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Lại Vĩnh S, chị Lại Thị Ngọc H, chị Lại Thị Ngọc Đ, anh Lại Vĩnh T và chị Lại Ngọc Lan P: Bà Phạm Thị H, sinh năm 1961. Địa chỉ: Tổ 18, ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại các Đơn khởi kiện ngày 12/5/2021 và các Đơn khởi kiện (bổ sung, sửa đổi) ngày 31/5/2021, ngày 09/6/2021, Đơn xin rút lại yêu cầu hủy Thông báo số 60 ngày 27/9/2021 và ngày 08/01/2022, Biên bản lấy lời khai ngày 04/01/2022 của người khởi kiện ông Lại Văn L, bà Phạm Thị H và những người có quyền và nghĩa vụ liên quan (ủy quyền cho bà Phạm Thị H) trình bày:

Ngày 31/10/2016, Ủy ban nhân dân huyện C phê duyệt thành lập cụm công nghiệp Tân Lập để phát triển kinh tế, đến ngày 04/7/2017 ông bà chỉ nhận thông báo thu hồi đất không có phụ lục bảng giá đất hay Quyết định số 764 và 27 của

Ủy ban nhân dân Tỉnh, Huyện, thấy thông báo không đúng như lúc họp triển khai, ông bà không đồng thuận nên không ký tên. Đến ngày 12/10/2017, Ủy ban nhân dân Huyện ra Quyết định số 261 ngày 18/10/2017 yêu cầu nhận tiền, ông bà không đồng ý nhận tiền và giao đất theo quyết định thu hồi vì chưa giải quyết khiếu nại của ông bà. Tuy nhiên, các cán bộ Huyện và Ban dự án vận động ông bà nhận tiền rồi gửi đơn khiếu nại Huyện giải quyết. Sau nhiều lần gửi đơn, ngày 21/02/2020 Ủy ban nhân dân Huyện ra Quyết định số 110 bác những nội dung khiếu nại, chỉ giải quyết 01 nền tái định cư và 01 nền mua không qua đấu giá. Ngày 25/5/2020, ông bà tiếp tục gửi đơn lên tỉnh, trong khi chờ đợi tỉnh giải quyết thì ngày 25/12/2020 các ban ngành Huyện kết hợp với xã vận động ông bà phải di dời trước ngày 15/01/2021, chậm sẽ đề xuất cưỡng chế.

Yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết vấn đề người bị kiện và những người có quyền lợi, nghĩa vụ có liên quan đến những nội dung như sau:

1/ Gia đình ông bà có 07 nhân khẩu, 03 đứa con đã lập gia đình đủ điều kiện tách hộ, đất bị thu hồi là tài sản chung, phần thừa kế của các con nhưng không giải quyết bán nền các con ông bà, vì vậy chưa thể di dời giao đất. Nhà đất giải tỏa trắng với tổng diện tích 11.132m^2 toàn bộ nằm theo kênh rạch bà Thiên và cầu Xay, trong đó có 2.436m^2 cây lâu năm, chia thừa kế từ cha ông bà là Lại Phùng Chửng, 392m^2 đất ONT, 5.512m^2 ruộng, 2.556m^2 CLN nhưng chỉ nhận 01 nền, ông bà yêu cầu xin xem xét 02 nền tái định cư và 02 nền bán không qua đấu giá cho các con ông bà có nơi ở ổn định nhưng cũng không được giải quyết.

2/ Nhà ông bà cất kiên cố, chi trả 2.704.800đ/lm^2 là không phù hợp, ông bà yêu cầu thẩm định lại cho hợp lý vì xây cất hiện tại hoàn chỉnh là 6.000.000đ/m^2.

3/ Ông bà đầu tư trồng tiêu cố định lâu dài, nền móng kiên cố 74 trụ lớn, đường kính là 1,2m, 69 trụ nhỏ đường kính 0,9m, dự án chỉ trả 01 trụ, 01 dây, trụ tính tường xây không tô, ông bà yêu cầu dự án chi trả trụ lớn mỗi trụ là 5.000.000đ, trụ nhỏ 4.000.000đ kể cả dây tiêu.

4/ Ông bà yêu cầu chi trả 5.512m^2 đất ruộng từ 70.000đ lên 85.000đ và 392m^2 đất ONT, 224.000đ/m^2 là không phù hợp, yêu cầu chi trả 80% giá đất liền kề của tỉnh lộ 854 và khi nhận nền tái định cư phải được hưởng tiền chênh lệch của 392m^2 đất ONT.

Căn cứ biên bản ngày 21/02/2020 của Ủy ban nhân dân Huyện tiếp xúc và giải quyết khiếu nại công dân.

- Ngày 21/02/2020, Ủy ban nhân dân Huyện ban hành quyết định 110 chỉ bán 01 nền không qua đấu giá.

- Ngày 25/5/2020, ông bà tiếp tục gửi đơn lên tỉnh khiếu nại quyết định 110.

- Ngày 13/7/2020, Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường lập biên bản tiếp xúc nhưng không có đi xác minh cụ thể.

Ngày 13/4/2021, tỉnh ra Quyết định số 79 giữ nguyên Quyết định số 110 của Ủy ban nhân dân Huyện.

Ông bà đồng thuận quyết định thu hồi đất để phát triển kinh tế của Ủy ban nhân dân huyện C. Quyết định số 764 ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban nhân dân huyện C phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ, tái định cư, ông bà không được biết. Chỉ có nhận Quyết định số 261 và số 295 ngày 12 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Đồng Tháp với các mục bồi thường nhà đất, cây trồng hỗ trợ tái định cư thì quyền lợi bị thiệt hại. Ngày 25 tháng 5 năm 2020, ông bà tiếp tục gửi đơn lên tỉnh. Ngày 13 tháng 4 năm 2021, Tỉnh ra Quyết định số 79 giữ nguyên Quyết định số 110 của Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Đồng Tháp. Ông bà nhận Quyết định số 79 ngày 22 tháng 04 năm 2021.

Gia đình ông bà có 11 nhân khẩu gồm: dâu, cháu nội, ngoại (rể mồ côi cha mẹ), ba thế hệ sống chung và đã ổn định cuộc sống lâu dài. Công an xã T không có cắt, nhập hộ khẩu vì Lại Ngọc Thơi tranh chấp quyền chủ hộ và tài sản ba ông bà là Lại Phùng Chửng để lại.

Ông bà thống nhất Công an xã T xác nhận gia đình có 11 nhân khẩu trong Quyết định số 456/QĐ.UBND ngày 16/6/2020 bổ sung Quyết định số 110.

Ông bà không thống nhất Quyết định số 261, Quyết định số 110, Quyết định số 79 về các hạng mục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, Quyết định số 454 bổ sung Quyết định số 110 vào mục III, phần 4, tại Điều 1, Quyết định số 1028, Quyết định số 346 và Thông báo số 60 vì tổng diện tích đất (ông bà bị thu hồi tất cả 11.132m^2) nhân khẩu 11 người chỉ giải quyết 01 nền để định cư, 01 nền mua không thông qua đấu giá và 392m^2 ONT là không phù hợp với hoàn cảnh gia đình ông bà.

Ông bà không thống nhất với Quyết định số 1675 ngày 10/11/2021 của Ủy ban nhân dân huyện C vì 102.000.000đ đó ông bà phải trả tiền 392m^2 thổ là 87.800.800đ mới được nhận 01 nền tái định cư 99m^2.

Ông bà không thống nhất với Quyết định số 295 ngày 12/10/2017 vì tại thời điểm đó ông bà không đồng ý ký tên giá đất là 70.000đ.

Ông bà yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Hủy Quyết định số 261/QĐ-UBND ngày 12 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban nhân dân huyện C về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư;

- Hủy Quyết định số 1028/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện C về việc điều chỉnh Quyết định số 272/QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban nhân dân huyện C;

- Hủy Quyết định số 346/QĐ-UBND ngày 08 tháng 5 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C về việc điều chỉnh giảm tiền bồi thường, hỗ trợ đối với ông Lại Văn L và bà Phạm Thị H;

- Hủy Quyết định số 110/QĐ-UBND ngày 21 tháng 02 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C về việc giải quyết khiếu nại;

- Hủy Quyết định số 454/QĐ-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân huyện C về việc điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 110/QĐ-UBND ngày 21 tháng 02 năm 2020 của Ủy ban nhân dân huyện C;

- Hủy Quyết định số 79/QĐ-UBND-NĐ ngày 13 tháng 4 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc giải quyết định khiếu nại của ông Lại Văn L và bà Phạm Thị H (lần 2);

- Hủy Quyết định số 295/QĐ.UBND ngày 12 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban nhân dân huyện C về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư công trình Cụm công nghiệp Tân Lập;

- Hủy Quyết định số 1675/QĐ-UBND ngày 10 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện C về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (bổ sung lần 6) để thực hiện công trình Cụm công nghiệp Tân Lập đối với ông Lại Văn L và bà Phạm Thị H.

Tại Văn bản ý kiến số 5397/UBND-NC ngày 01/11/2021, Văn bản số 5841/UBND-NC ngày 23/11/2021, Văn bản ý kiến số 825/UBND-NC ngày 23/02/2022 của người bị kiện Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C trình bày:

Ngày 20/10/2015, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành Quyết định số 1089/QĐ-UBND.HC phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Cụm công nghiệp Tân Lập, huyện C.

Ngày 06 tháng 7 năm 2016, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành Công văn số 448/UBND-KTN về việc ủy quyền cho Ủy ban nhân dân huyện C thông báo và thu hồi đất.

Ngày 09 tháng 9 năm 2016, Ủy ban nhân dân huyện C ban hành Thông báo số 28, 29, 30, 31, 32/TB-UBND về việc thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án Cụm công nghiệp Tân Lập, xã T đối với ông Lại Văn L và bà Phạm Thị H, ngụ ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 16 tháng 6 năm 2017, Ủy ban nhân dân Tỉnh có Công văn số 409/UBND-KTN về việc phê duyệt đơn giá đất cụ thể làm cơ sở lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

Ngày 11 tháng 7 năm 2017, Ủy ban nhân dân huyện C ban hành Quyết định số 532/QĐ-UBND về việc phê duyệt kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để thực hiện công trình Cụm công nghiệp Tân Lập, xã T, huyện C.

Ngày 05 tháng 10 năm 2017, Ủy ban nhân dân huyện C ban hành Quyết định số 270, 271, 272, 273, 274/QĐ-UBND về việc thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình Cụm công nghiệp Tân Lập, xã T, huyện C đối với ông Lại Văn L và bà Phạm Thị H ngụ ấp T, xã T, huyện C.

Số QĐ thu hồi đất	**Diện tích(m^2)**	**Loại đất**	**Ghi chú**
270/QĐ-UBND	2.556,0	Đất trồng cây lâu năm	

271/QĐ-UBND	910,0	Đất trồng lúa	
272/QĐ-UBND	392,0	Đất trồng cây lâu năm	Sửa sai đất ở
273/QĐ-UBND	648,0	Đất trồng lúa	
274/QĐ-UBND	3.954,0	Đất trồng lúa	
Tổng cộng	**8.460,0**		

Ngày 05 tháng 10 năm 2017, Ủy ban nhân dân huyện C ban hành Quyết định số 764/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư công trình Cụm công nghiệp Tân Lập, xã T, huyện C. Tổng số hộ lập phương án bồi thường là 152 hộ.

Phương án bồi thường được bàn giao cho Ủy ban nhân dân xã T để phổ biến và niêm yết công khai tại biên bản ngày 09/10/2017.

Ngày 12 tháng 10 năm 2017, Ủy ban nhân dân huyện C ban hành Quyết định số 261/QĐ-UBND về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư công trình Cụm công nghiệp Tân Lập, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp cho ông Lại Văn L và bà Phạm Thị H với tổng số tiền là 3.387.125.688 đồng và được giao đất ở 01 nền, trong đó:

- Bồi thường về đất (diện tích 8.460 m^2): 807.924.000 đồng
- Hỗ trợ về đất: 1.909.260.000 đồng
- Bồi thường nhà, vật kiến trúc: 457.641.688 đồng
- Bồi thường cây trồng: 139.820.000 đồng
- Chính sách hỗ trợ: 72.480.000 đồng

Ngày 13 tháng 10 năm 2017, các quyết định thu hồi đất, quyết định bồi thường và thông báo chi trả tiền được trao cho ông Lại Văn L, bà Phạm Thị H.

Ngày 18 tháng 10 năm 2017, ông Lại Văn L và bà Phạm Thị H nhận tiền bồi thường với số tiền là 3.387.125.688 đồng và có bảng xác nhận khối lượng bồi thường đã thực hiện.

Căn cứ Biên bản đối thoại số 05/BB-UBND ngày 18/01/2018 của Ủy ban nhân dân huyện C, các cơ quan đã xác minh việc xây dựng nhà ở của ông L, bà H để điều chỉnh loại đất đã thu hồi tại Quyết định số 272/QĐ-UBND ngày 05/10/2017, diện tích 392m^2 theo đúng quy định.

Ngày 28 tháng 8 năm 2018, Ủy ban nhân dân huyện C ban hành Quyết định số 646/QĐ-UBND về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ghi tên ông Lại Văn L, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 26 tháng 9 năm 2018, Ủy ban nhân dân huyện C ban hành Quyết định số 312/QĐ-UBND, Quyết định số 313/QĐ-UBND về việc công nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông Lại Văn L, ngụ ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp có đất tại xã T.

Ngày 19 tháng 12 năm 2018, Ủy ban nhân dân huyện C ban hành Quyết định số 1028/QĐ-UBND về việc điều chỉnh Quyết định số 272/QĐ-UBND ngày 05/10/2017 của Ủy ban nhân dân huyện C (điều chỉnh loại đất từ đất trồng cây lâu năm sang đất ở theo Quyết định số 312/QĐ-UBND ngày 26/9/2018).

Ngày 13 tháng 3 năm 2019, Ủy ban nhân dân Huyện ban hành Quyết định số 189/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường điều chỉnh, bổ sung (lần 3) công trình Cụm công nghiệp Tân Lập, xã T, huyện C.

Phương án bồi thường (điều chỉnh, bổ sung lần 3) được bàn giao cho Ủy ban nhân dân xã T để phổ biến và niêm yết công khai tại biên bản ngày 15/3/2019.

Ngày 08 tháng 5 năm 2019, Ủy ban nhân dân Huyện ban hành Quyết định số 346/QĐ-UBND về việc điều chỉnh giảm tiền bồi thường, hỗ trợ đối với ông Lại Văn L và bà Phạm Thị H thuộc công trình cụm công nghiệp Tân Lập, xã T, huyện C (do công nhận lại đất ở, bồi thường theo giá đất ở và giảm tiền bồi thường, hỗ trợ đất trồng cây lâu năm đối với diện tích 392m^2).

Tại Biên bản ngày 13 tháng 5 năm 2019, Quyết định 346/QĐ-UBND điều chỉnh giảm tiền bồi thường, hỗ trợ và Thông báo số 60/TB-BQLDA&PTQĐ về việc nộp lại tiền bồi thường, hỗ trợ được trao cho ông Lại Văn L, bà Phạm Thị H (số tiền phải nộp lại là 58.016.000 đồng).

Ngày 07 tháng 8 năm 2019, Ủy ban nhân dân huyện C có Công văn số 2478/UBND-KTN xin chủ trương của Ủy ban nhân dân Tỉnh xem xét thêm nền cho hộ ông Lại Văn L, bà Phạm Thị H.

Ngày 19 tháng 8 năm 2019, Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh có Thông báo số 85/TB-VPUBND kết luận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh Nguyễn Văn Dương tại cuộc họp giải quyết khiếu nại của các hộ dân thuộc Cụm công nghiệp Tân Lập, xã T, huyện C. Nội dung *"thống nhất chủ trương bố trí thêm (01 nền) tái định cư đối với hộ ông Lại Văn L, ngụ ấp T, xã T, huyện C"*.

Ngày 12 tháng 12 năm 2019, Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất huyện C đã tổ chức bốc thăm nền nhà tại Khu tái định cư, kết quả ông Lại Văn L và bà Phạm Thị H bốc thăm nền số 37, 38 Lô E *(ngày 03/8/2018, Ủy ban nhân dân Tỉnh đã có Công văn số 229/UBND-KTN về giá dự kiến giao nền tại khu tái định cư là 1.920.000 đồng/m^2)*. Ngày 20 tháng 8 năm 2020, đã tổ chức định vị và giao đất thực địa 02 nền cho ông Lại Văn L và bà Phạm Thị H.

Ngày 21 tháng 02 năm 2020, Ủy ban nhân dân huyện C ban hành Quyết định số 110/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Lại Văn L và bà Phạm Thị H ngụ ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 16 tháng 6 năm 2020, Ủy ban nhân dân huyện C ban hành Quyết định số 454/QĐ-UBND về việc điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 110/QĐ-UBND ngày 21 tháng 02 năm 2020 của Ủy ban nhân dân huyện C.

Ông Lại Văn L và bà Phạm Thị H không đồng ý quyết định giải quyết khiếu nại của Huyện nên khiếu nại lần 2 đến Ủy ban nhân dân Tỉnh.

Ngày 13 tháng 4 năm 2021, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành Quyết định số 79/QĐ-UBND-NĐ của về việc giải quyết khiếu nại của ông Lại Văn L và bà Phạm Thị H *(lần 2).*

Các căn cứ chính lập Phương án bồi thường:

- Luật Đất đai năm 2013;

- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP;

- Quyết định số 27/2014/QD-UBND ngày 27/11/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; Quyết định số 37/2016/QĐ-UBND ngày 25/7/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

- Quyết định số 36/2014/QĐ-UBND ngày 25/12/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành quy định về giá bồi thường cây trồng, vật nuôi là thủy sản, chi phí di dời mồ mả khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

- Quyết định số 16/2012/QĐ-UBND ngày 12/6/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành quy định về bảng giá nhà và vật kiến trúc xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

- Công văn số 409/UBND-KTN ngày 16 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về việc phê duyệt đơn giá đất cụ thể làm cơ sở lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

Ý kiến của UBND huyện C đối với các yêu cầu khởi kiện các Quyết định hành chính:

1. Quyết định số 261/QĐ-UBND ngày 12 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban nhân dân huyện C về việc bồi thường, hỗ trợ tái định cư công trình Cụm công nghiệp Tân Lập, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp cho ông Lại Văn L và bà Phạm Thị H.

Trên cơ sở giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, kết quả khảo sát, đo đạc thực tế, kiểm đếm tài sản, Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất Huyện lập phương án bồi thường. Quyết định số 261/QĐ-UBND ngày 12 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban nhân dân huyện C thể hiện số tiền và chế độ chính sách tái định cư tại thời điểm lập phương án (thời điểm này diện tích 392m^2 xác định loại đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là đất trồng cây lâu năm).

Ngày 18/10/2017, ông L, bà H ký nhận số tiền bồi thường, hỗ trợ là 3.387.125.688 đồng và có bảng xác nhận khối lượng bồi thường đã thực hiện.

Do đó, việc ông Lại Văn L và bà Phạm Thị H khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số 261/QĐ-UBND ngày 12 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban nhân dân huyện C là không có cơ sở. Ủy ban nhân dân huyện C, giữ nguyên Quyết định, số 261/QĐ-UBND ngày 12 tháng 10 năm 2017.

2. Ngày 19 tháng 12 năm 2018, Ủy ban nhân dân huyện C ban hành Quyết định số 1028/QĐ-UBND về việc điều chỉnh Quyết định số 272/QĐ-UBND ngày 05/10/2017 của Ủy ban nhân dân Huyện.

Tại Điều 1 Quyết định số 272/QĐ-UBND, có ghi: *"Thu hồi 392,0m^2(ba trăm chín mươi hai mét vuông), đất trồng cây lâu năm của ông Lại Văn L và bà Phạm Thị H, ngụ ấp T, xã T, huyện C, thuộc trọn thửa đất số 1371, tờ bản đồ địa chính số 3, đất tọa lạc tại xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp".*

Nay điều chỉnh lại, như sau: *"Thu hồi 392,0m^2(ba trăm chín mươi hai mét vuông), đất ở tại nông thôn của ông Lại Văn L và bà Phạm Thị H, ngụ ấp T, xã T, huyện C, thuộc trọn thửa đất số 165, tờ bản đồ địa chính số 37, đất tọa lạc tại xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp".*

Lý do điều chỉnh: điều chỉnh lại theo Quyết định số 312/QĐ-UBND ngày 26/9/2018 của Ủy ban nhân dân Huyện về việc công nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông Lại Văn L, ngụ ấp T, xã T (công nhận đất ở).

Quyết định số 1028/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện C điều chỉnh mục đích sử dụng đất cho phù hợp với Quyết định số 312/QĐ-UBND ngày 26/9/2018 của Ủy ban nhân dân Huyện về việc công nhận quyền sử dụng đất (công nhận đất ở, là cơ sở để giải quyết nền tái định cư) cho hộ ông Lại Văn L, ngụ ấp T, xã T.

Do đó, Ủy ban nhân dân Huyện giữ nguyên Quyết định số 1028/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2018.

3. Ngày 08 tháng 5 năm 2019, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C ban hành Quyết định số 346/QĐ-UBND về việc điều chỉnh giảm tiền bồi thường, hỗ trợ đối với ông Lại Văn L và bà Phạm Thị H thuộc công trình Cụm công nghiệp Tân Lập, xã T, huyện C. *Theo đó tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ điều chỉnh: - 58.016.000 đồng (giảm năm mươi tám triệu không trăm mười sáu ngàn đồng).*

Lý do điều chỉnh: thực hiện theo Quyết định số 189/QĐ-UBND ngày 13/3/2019 của UBND huyện C về việc phê duyệt phương án bồi thường điều chỉnh, bổ sung (lần 3) công trình Cụm công nghiệp Tân Lập, xã T, huyện C.

Việc Ủy ban nhân dân huyện C ban hành Quyết định số 346/QĐ-UBND ngày 08 tháng 5 năm 2019 về việc điều chỉnh giảm tiền bồi thường, hỗ trợ đối với ông Lại Văn L và bà Phạm Thị H là phù hợp, đúng mục đích sử dụng đất theo Quyết định công nhận quyền sử dụng đất (công nhận đất ở) cho hộ ông Lại Văn L. Số tiền này hộ ông Lại Văn L và bà Phạm Thị H phải nộp lại để cơ quan nhà nước hỗ trợ khoản chênh lệch giữa giá trị suất tái định cư tối thiểu và số tiền được bồi thường về đất theo quy định khi thực hiện nghĩa vụ tài chính để được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với nền tái định cư.

Ủy ban nhân dân huyện C giữ nguyên Quyết định số 346/QĐ- UBND ngày 08 tháng 5 năm 2019.

4. Ngày 21 tháng 02 năm 2020, Ủy ban nhân dân Huyện ban hành Quyết định số 110/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Lại Văn L và bà Phạm Thị H, ngụ ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Nội dung giải quyết: *"Thống nhất giải quyết thêm 01 (Một) nền tái định cư theo quy định để gia đình Ông tiếp tục làm ăn, sinh sống.*

Bác khiếu nại của ông Lại Văn L và bà Phạm Thị H về yêu cầu hỗ trợ bằng tiền đối với toàn bộ đất nông nghiệp bị thu hồi bằng 5 lần giá trị đất nông nghiệp theo Nghị định số 47/2014/NĐ-CP; bồi thường trụ tiêu bằng gạch xây theo đúng hiện trạng thực tế là trụ lớn 5.000.000 đồng/cây, trụ nhỏ 4.000.000 đồng/cây (kể cả dây tiêu) và hỗ trợ tiền nhà tăng lên 25%."

5. Ngày 16 tháng 6 năm 2020, Ủy ban nhân dân huyện C ban hành Quyết định số 454/QĐ-UBND ngày 21 tháng 02 năm 2020 về việc điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 110/QĐ-UBND ngày 21 tháng 02 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Huyện.

Ủy ban nhân dân huyện C giữ nguyên Quyết định số 110/QĐ- UBND ngày 21 tháng 02 năm 2020 về việc giải quyết khiếu nại của ông Lại Văn L và bà Phạm Thị H và Quyết định số 454/QĐ-UBND ngày 21 tháng 02 năm 2020 về việc điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 110/QĐ-UBND ngày 21 tháng 02 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Huyện.

Ngày 03 tháng 11 năm 2021, Ủy ban nhân dân huyện C ban hành Quyết định số 1628/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (bổ sung lần 6) công trình Cụm công nghiệp Tân Lập, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp *(hỗ trợ chênh lệch suất tái định cư tối thiểu, trong đó có trường hợp của hộ ông Lại Văn L và bà Phạm Thị H).*

Ngày 09 tháng 11 năm 2021, Ủy ban nhân dân huyện C ban hành Quyết định số 56/QĐ-UBND về việc giao đất có thu tiền sử dụng đất đối với ông Lại Văn L và bà Phạm Thị H ngụ ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; Quyết định số 57/QĐ-UBND về việc giao đất có thu tiền sử dụng đất đối với ông Lại Văn L và bà Phạm Thị H ngụ ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 10 tháng 11 năm 2021, Ủy ban nhân dân huyện C ban hành Quyết định số 1675/QĐ-UBND về việc bồi thường, hỗ trợ tái định cư (bổ sung lần 6) để thực hiện công trình Cụm công nghiệp Tân Lập, xã T đối với ông Lại Văn L và bà Phạm Thị H ngụ ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp *(hỗ trợ chênh lệch suất tái định cư tối thiểu với số tiền 102.272.000 đồng).*

- Ngày 05/10/2017, Ủy ban nhân dân huyện C ban hành Quyết định số 151/QĐ-UBND về việc thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình Cụm công nghiệp Tân Lập xã T, huyện C đối với hộ bà Phạm Thị H, ngụ ấp T, xã T, huyện C *(thu hồi 236m^2 đất trồng lúa thuộc một phần thửa số 240, tờ bản đồ số 33, đất tọa lạc xã T).*

Ngày 12/10/2017, Ủy ban nhân dân huyện C ban hành Quyết định số 295/QĐ-UBND về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư công trình Cụm công nghiệp Tân Lập xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp cho hộ bà Phạm Thị H với số tiền là 70.272.000 đồng *(Phương án bồi thường lập cho hộ bà Phạm Thị H).*

- Ngày 10/11/2021, Ủy ban nhân dân huyện C ban hành Quyết định số 1675/QĐ-UBND về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (bổ sung lần 6) để thực hiện công trình Cụm công nghiệp Tân Lập xã T đối với ông Lại Văn L và bà Phạm Thị H, ngụ ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp, nội dung: hỗ trợ chênh lệch suất tái định cư tối thiểu với số tiền là 102.272.000 đồng, để thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với nền được cấp tái định cư, số tiền này đến nay ông Lại Văn L và bà Phạm Thị H chưa nhận.

Ngày 09/11/2021, Ủy ban nhân dân huyện C ban hành Quyết định số 56, 57/QĐ-UBND về việc giao đất có thu tiền sử dụng đất đối với ông Lại Văn L và bà Phạm Thị H, ngụ ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp (02 nền).

Ông Lại Văn L và bà Phạm Thị H đã thực hiện nghĩa vụ tài chính và được Ủy ban nhân dân huyện C ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất ngày 30 tháng 12 năm 2021, thửa đất số 44, tờ bản đồ số 78, diện tích 99,0m^2, mục đích đất ở tại nông thôn *(theo Quyết định số 56/QĐ-UBND ngày 09/11/2021).*

Đối với thửa đất số 45, tờ bản đồ số 78, diện tích 99,0m^2, mục đích đất ở tại nông thôn, đất tọa lạc tại xã T được Ủy ban nhân dân huyện C ban hành theo Quyết định số 57/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 về việc giao đất có thu tiền sử dụng đất đối với ông Lại Văn L và bà Phạm Thị H, ngụ ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp đến nay chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính để được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. Ông Lại Văn L và bà Phạm Thị H đến nay chưa nộp lại số tiền 58.016.000 đồng cho Nhà nước do điều chỉnh lại 392m^2 từ loại đất trồng cây lâu năm thành đất ở tại nông thôn để hưởng chính sách tái định cư.

Ủy ban nhân dân huyện C giữ nguyên Quyết định số 295/QĐ- UBND ngày 12/10/2017 và Quyết định số 1675/QĐ-UBND ngày 10/11/2021.

Tại Văn bản ý kiến số 837/UBND-TCD-NC ngày 10/12/2021 của người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp trình bày:

Ngày 05/10/2017, Ủy ban nhân dân huyện C ban hành các Quyết định số: 270, 271, 272, 273 và số 274/QĐ-UBND về việc thu hồi 8.460m^2 đất của ông Lại Văn L và bà Phạm Thị H (trong đó, 2.948m^2 đất trồng cây lâu năm và 5.512m^2 đất trồng lúa) để thực hiện dự án Cụm công nghiệp Tân Lập; đồng thời, xác lập thủ tục bồi thường, hỗ trợ cho ông Lại Văn L và bà Phạm Thị H với tổng số tiền là 3.387.125.688 đồng theo Quyết định số 261/QĐ-UBND ngày 12/10/2017.

Ông Lại Văn L và bà Phạm Thị H chưa thống nhất với phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và gửi đơn khiếu nại đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C yêu cầu hỗ trợ bằng tiền đối với toàn bộ diện tích bằng 05 lần theo giá đất nông nghiệp theo Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính

phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; bồi thường trụ tiêu bằng gạch theo đúng thực tế trụ lớn 5.000.000 đồng/trụ, trụ nhỏ 4.000.000 đồng/trụ (kể cả dây tiêu); hỗ trợ tiền nhà tăng 25%; giải quyết 02 nền tái định cư và 02 nền bán thêm.

Ngày 21/02/2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C ban hành Quyết định số 110/QĐ-UBND, giải quyết: Thống nhất giao thêm 01 nền tái định cư theo quy định để gia đình ông L, bà H làm ăn sinh sống, bác các nội dung khiếu nại còn lại của ông Lại Văn L và bà Phạm Thị H.

Ngày 16/6/2020, Ủy ban nhân dân huyện C ban hành Quyết định số 454/QĐ-UBND về việc điều chỉnh, bổ sung Điều 1 của Quyết định số 110/QĐ-UBND-NĐ ngày 21/02/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C về việc giải quyết khiếu nại của ông Lại Văn L và bà Phạm Thị H, cụ thể: cụm từ "Thống nhất giải quyết thêm 01 (một) nền tái định cư theo quy định để gia đình ông tiếp tục làm ăn sinh sống" tại Điều 1 của Quyết định số 110/QĐ-UBND ngày 21/02/2020 được điều chỉnh, bổ sung thành "Thống nhất chỉ giải quyết một nền tái định cư theo quy định tại Điểm a Khoản 6 Điều 22 và Khoản 1 Điều 18 Quyết định số 27/2014/QĐ/UBND ngày 27 tháng 11 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp và giải quyết 01 (một) nền tái định cư có thu tiền sử dụng đất không thông qua đấu giá theo quy định để gia đình Ông tiếp tục làm ăn sinh sống. Không chấp nhận các yêu cầu còn lại liên quan đến nền tái định cư và nền tái định cư có thu tiền sử dụng đất không thông qua đấu giá". Các nội dung còn lại giữ nguyên theo Quyết định số 110/QĐ-UBND ngày 21/02/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C.

Ông Lại Văn L và bà Phạm Thị H không thống nhất với quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C và khiếu nại đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 13/4/2021, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành Quyết định số 79/QĐ-UBND-NĐ công nhận và giữ nguyên các Quyết định số 110/QĐ-UBND ngày 21/02/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C về việc giải quyết khiếu nại của ông Lại Văn L và bà Phạm Thị H; Quyết định số 454/QĐ-UBND ngày 16/6/2020 của Ủy ban nhân dân huyện C về việc điều chỉnh, bổ sung Điều 1 của Quyết định số 110/QĐ-UBND ngày 21/02/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C. Yêu cầu người khiếu nại, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện các Quyết định số 110/QĐ-UBND ngày 21/02/2020 và Quyết định số 454/QĐ-UBND ngày 16/6/2020 của Ủy ban nhân dân huyện C.

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Căn cứ Quyết định số 27/2014/QĐ-UBND ngày 27/11/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; Quyết định số 16/2012/QĐ-UBND ngày 12/6/2012 (nay là Quyết định số 05/2019/QĐ-UBND ngày 26/2/2019) của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp quy định về giá nhà và vật kiến trúc xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng

Tháp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp giữ nguyên Quyết định số 79/QĐ-UBND-NĐ ngày 13/4/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C cho rằng: Nhà nước đã thực hiện xong việc bồi thường cho gia đình bà H theo quy định nên Ủy ban nhân dân yêu cầu bà H nhận nền tái định cư và thực hiện nộp thuế cho Nhà nước.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số: 15/2022/HC-ST ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp đã quyết định:

Căn cứ vào quy định tại Điều 30, Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 116, khoản 1 Điều 158, Điều 193, khoản 1 Điều 348 Luật tố tụng hành chính 2015;

Căn cứ vào quy định tại Điều 62, 66, 67, 68, 69, khoản 2 Điều 74 Luật đất đai 2013; khoản 1 Điều 18, khoản 2 Điều 20, Điều 27, 28, 30, 31 Luật khiếu nại 2011;

Căn cứ vào quy định tại Chương 3 về Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai; Điều 20, 22, 28 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 Quy định về bồi thường, hỗ trợ; tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ vào quy định tại các Điều 5, 6, 7, 8, 11, 18, 21 Thông tư số: 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ về Quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính; Điều 9 Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng, thu hồi đất;

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

- Bác khởi kiện của ông Lại Văn L và bà Phạm Thị H đối với yêu cầu hủy Quyết định số 261/QĐ-UBND ngày 12 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban nhân dân huyện C về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; Quyết định số 1028/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện C về việc điều chỉnh Quyết định số 272/QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban nhân dân huyện C; Quyết định số 346/QĐ-UBND ngày 08 tháng 5 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C về việc điều chỉnh giảm tiền bồi thường, hỗ trợ đối với ông Lại Văn L và bà Phạm Thị H; Quyết định số 110/QĐ-UBND ngày 21 tháng 02 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C về việc giải quyết khiếu nại; Quyết định số 454/QĐ-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân huyện C về việc điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 110/QĐ-UBND ngày 21 tháng 02 năm 2020 của Ủy ban nhân dân huyện C; Quyết định số 79/QĐ-UBND-NĐ ngày 13 tháng 4 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc giải quyết định khiếu nại của ông Lại Văn L và bà Phạm Thị H (lần 2); Quyết định số 295/QĐ.UBND ngày 12 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban nhân dân huyện C về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư công trình Cụm công

nghiệp Tân Lập; Quyết định số 1675/QĐ-UBND ngày 10 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện C về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (bổ sung lần 6) để thực hiện công trình Cụm công nghiệp Tân Lập.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 27/7/2022 bà Phạm Thị H kháng cáo cho rằng Ủy ban đã thu hồi của gia đình bà 392m^2 đất ở và 10.740m^2 đất nông nghiệp; gia đình có 7 nhân khẩu nhưng chỉ giải quyết 01 nền tái định cư 99m^2 và 01 nền mua không qua đấu giá là chưa đủ. Đất ở thu hồi tại khu vực 1, vị trí 2, phải bồi thường 80% giá đất tiếp giáp trục lộ 854 giao thông nông thôn, bồi thường giá 224.000 đồng/m^2 là không đúng. Nhà của bà xây mới giá 6.000.000 đồng/m^2 nhưng bồi thường giá 2.704.000 đồng/m^2 là không thỏa đáng, cọc tiêu và cây tiêu bồi thường cũng chưa phù hợp. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn kháng cáo, sửa án sơ thẩm theo hướng hủy các quyết định hành chính trên.

Trong phần tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, bà H trình bày: đất ở thu hồi tại khu vực 1, vị trí 2, phải bồi thường 80% giá đất tiếp giáp trục lộ 854 giao thông nông thôn, đất vườn phải bồi thường giá 117.000 đồng/m^2; đất ruộng phải bồi thường giá 84.000 đồng/m^2. Gia đình có 7 nhân khẩu, trong đó có 3 con đã lập gia đình nhưng chỉ giải quyết 01 nền tái định cư và 01 nền mua không qua đấu giá là chưa đủ, phải giải quyết 04 nền tái định cư; đối với bồi thường nhà, cọc tiêu…là phù hợp nên không yêu cầu xem xét. Việc bồi thường của UBND huyện C có tính chất cào bằng, thu hồi gia đình của bà H 392m^2 đất ở thì phải giao 04 nền tái định cư tương ứng với diện tích đất ở thu hồi, nhưng chỉ giao 02 nền là chưa phù hợp; trong khi đó có hộ không có đất, chỉ có nhà hoặc công trình trên đất thì được giao một nền tái định cư.

Người bảo vệ quyền lợi cho UBND huyện C trình bày: Đất của hộ ông L, bà H bị thu hồi là đất nông nghiệp khu vực 1, nhưng chuyển 392m^2 thành đất ở nên thuộc khu vực 3, đã bồi thường đất ở khu vực 3 đúng quy định; do đất hộ ông L, bà H không tiếp giáp với trục lộ 854 giao thông nông thôn nên không thể áp giá này để bồi thường. Theo Quyết định 27 của UBND tỉnh Đồng Tháp, thu hồi 392m^2 đất ở hộ ông L, bà H nhỏ hơn 400m^2 nên chỉ được giao 01 nền tái định cư, nhưng do gia đình ông L, bà H có nhiều thế hệ sống chung nên UBND tỉnh Đồng Tháp giải quyết thêm 01 nền tái định cư là phù hợp, hộ ông L, bà H yêu cầu 04 nền tái định cư là không có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận đơn kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Về tố tụng, những người tiến hành tố tụng và các đương sự đã chấp hành đúng quy định của Luật Tố tụng hành chính. Về nội dung kháng cáo, UBND huyện C ban hành quyết định thu hồi đất là đúng thẩm quyền, đúng quy định pháp luật. Đất của hộ ông L, bà H bị thu hồi là đất ở, đất vườn và đất lúa, UBND huyện C áp dụng Nghị định 47/2014/NĐ-CP để bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông L, bà H là đúng. Về tái định cư, hộ ông L bà H đã được giải quyết 02 nền, trong đó 01 nền tái định cư và 01 nền qua đấu giá là phù hợp. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận đơn kháng cáo của bà H, giữ nguyên

quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy:

Đơn kháng cáo của bà Phạm Thị H nộp trong thời hạn và đúng thủ tục theo quy định của Luật Tố tụng hành chính nên hợp lệ, được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[1]. Xét nội dung kháng cáo của bà Phạm Thị H:

[1.1]. Dự án đầu tư xây dựng Cụm Công nghiệp Tân Lập, huyện C, tỉnh Đồng Tháp là dự án của nhà nước nhằm mục đích phát triển kinh tế tại địa phương. Để thực hiện dự án, ngày 05/10/2017 UBND huyện C, tỉnh Đồng Tháp đã thu hồi của ông L, bà H 392m^2 đất ở và 10.740m^2 đất nông nghiệp là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 66 Luật đất đai năm 2013.

[1.2]. Hộ ông L, bà H bị thu hồi 392m^2 đất ở, tại thời điểm thu hồi đất hộ ông L, bà H có 07 nhân khẩu gồm ông L, bà H và 5 người con, trong đó có 3 người con đã lập gia đình (BL: 306). Tuy nhiên, hộ ông L, bà H bị thu hồi 392m^2 đất ở nông thôn là nhỏ hơn 400m^2 theo quy định tại điểm a khoản 6 Điều 5 Quyết định số 27/2014/QĐ-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2014 của UBND tỉnh Đồng Tháp về chính sách hỗ trợ tái định cư khi thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp nên UBND huyện C giao cho hộ của ông L, bà H 01 nền tái định cư theo Khoản 2 Điều 6 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định: *Trường hợp trong hộ gia đình quy định tại khoản 1 Điều này mà trong hộ có nhiều thế hệ, nhiều cặp vợ chồng cùng chung sống trên một thửa đất ở thu hồi, nếu đủ điều kiện để tách thành từng hộ gia đình riêng theo quy định của pháp luật về cư trú… thì UBND cấp tỉnh căn cứ vào quỹ đất ở, nhà ở tái định cư và tình hình thực tế tại địa phương quyết định mức đất ở, nhà ở tái định cư cho từng hộ gia đình.* Do hộ ông L, bà H có nhiều thế hệ, nhiều người con đã lập gia đình ở chung trong một thửa đất ở bị thu hồi nên Chủ tịch UBND huyện C đã ban hành Quyết định số 110 giải quyết khiếu nại và Quyết định số 454 điều chỉnh bổ sung Quyết định số 110, giao thêm cho hộ ông L, bà H 01 nền tái định cư, tổng cộng 02 nền, theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp là phù hợp với quỹ đất ở, nhà ở tái định cư và tình hình thực tế tại địa phương.

[1.3]. Bà H cho rằng 392m^2 đất ở bị thu hồi tại khu vực I, vị trí 2, phải bồi thường 80% giá đất tiếp giáp trục lộ 854 giao thông nông thôn, Ủy ban bồi thường giá 224.000 đồng/m^2 là không đúng. Hội đồng xét xử thấy hộ của ông L, bà H bị thu hồi 392m^2 đất thổ cư, theo Bảng kê chi tiết giá bồi thường hỗ trợ bổ sung lần 3 kèm theo Quyết định phê duyệt phương án bồi thường điều chỉnh, bổ sung lần 3 số 189/QĐ-UBND ngày 13/3/2019 và Phương án số 712/PAĐCBS-CT ngày 13/3/2019 thì phần đất trên thuộc đất ở nông thôn khu vực III, vị trí 2, được xác định tại Công văn số 409/UBND-KTN ngày 16/6/2017 của UBND tỉnh Đồng Tháp, giá đất khu vực này là 224.000đ/m^2. Do đó, bà H kháng cáo yêu cầu bồi thường 80% giá đất tiếp giáp trục lộ 854 giao thông nông thôn (1.320.000đ/m^2) là không phù hợp. Phần đất của hộ ông L, bà H bị thu hồi đất theo Bảng kê chi tiết

tổng hợp bồi thường, hỗ trợ có 5.512m^2 đất lúa, 2.948m^2 đất vườn (lâu năm), 236m^2 đất lúa tại xã T, thuộc khu vực I, vị trí 2. UBND huyện C ban hành Quyết định số 764/QĐ-UBND ngày 05/10/2017 và Phương án số 03/PABT-CT xác định đất khu vực I, vị trí 2 giá bồi thường đất lâu năm là 117.000đ/m^2, đất lúa 84.000đ/m^2 nên việc UBND huyện C bồi thường về đất cho ông L, bà H theo Quyết định số 261 và Quyết định số 295 là đúng quy định.

[1.4]. Tại phiên tòa bà H xác định đơn giá nhà, vật kiến trúc, trụ tiêu đã bồi thường là phù hợp, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2]. Từ những phân tích và nhận định nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận đơn khởi kiện của ông L, bà H đối với yêu cầu hủy các Quyết định số 261/QĐ-UBND ngày 12 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban nhân dân huyện C về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; Quyết định số 1028/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện C về việc điều chỉnh Quyết định số 272/QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban nhân dân huyện C; Quyết định số 346/QĐ-UBND ngày 08 tháng 5 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C về việc điều chỉnh giảm tiền bồi thường, hỗ trợ đối với ông Lại Văn L và bà Phạm Thị H; Quyết định số 110/QĐ-UBND ngày 21 tháng 02 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C về việc giải quyết khiếu nại; Quyết định số 454/QĐ-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân huyện C về việc điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 110/QĐ-UBND ngày 21 tháng 02 năm 2020 của Ủy ban nhân dân huyện C; Quyết định số 79/QĐ-UBND-NĐ ngày 13 tháng 4 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc giải quyết định khiếu nại của ông Lại Văn L và bà Phạm Thị H (lần 2); Quyết định số 295/QĐ.UBND ngày 12 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban nhân dân huyện C về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư công trình Cụm công nghiệp Tân Lập; Quyết định số 1675/QĐ-UBND ngày 10 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện C về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (bổ sung lần 6) để thực hiện công trình Cụm công nghiệp Tân Lập đối với ông L, bà H là có căn cứ.

[3]. Bà H kháng cáo nhưng không cung cấp được tài liệu mới để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận lời trình bày của bà H; quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Do đó, không chấp nhận đơn kháng cáo của bà H; giữ y bản án sơ thẩm. Bà H phải chịu án phí hành chính phúc thẩm nhưng do thuộc trường hợp người cao tuổi nên được miễn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính năm 2015.

1. Không chấp nhận đơn kháng cáo của bà Phạm Thị H; giữ y Bản án hành chính sơ thẩm số: 15/2022/HC-ST ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp như sau:

Căn cứ Điều 30, Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 116, khoản 1 Điều 158, Điều 193, khoản 1 Điều 348 Luật Tố tụng hành chính 2015;

Căn cứ Điều 62, Điều 66, Điều 67, Điều 68, Điều 69, khoản 2 Điều 74 Luật đất đai 2013; khoản 1 Điều 18, khoản 2 Điều 20, Điều 27, Điều 28, Điều 30, Điều 31 Luật khiếu nại 2011; Căn cứ khoản 2 Điều 6, Điều 20, Điều 22, Điều 28 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

- Bác yêu cầu khởi kiện của ông Lại Văn L và bà Phạm Thị H đối với yêu cầu hủy Quyết định số 261/QĐ-UBND ngày 12 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban nhân dân huyện C về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; Quyết định số 1028/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện C về việc điều chỉnh Quyết định số 272/QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban nhân dân huyện C; Quyết định số 346/QĐ-UBND ngày 08 tháng 5 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C về việc điều chỉnh giảm tiền bồi thường, hỗ trợ đối với ông Lại Văn L và bà Phạm Thị H; Quyết định số 110/QĐ-UBND ngày 21 tháng 02 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C về việc giải quyết khiếu nại; Quyết định số 454/QĐ-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân huyện C về việc điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 110/QĐ-UBND ngày 21 tháng 02 năm 2020 của Ủy ban nhân dân huyện C; Quyết định số 79/QĐ-UBND-NĐ ngày 13 tháng 4 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc giải quyết định khiếu nại của ông Lại Văn L và bà Phạm Thị H (lần 2); Quyết định số 295/QĐ.UBND ngày 12 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban nhân dân huyện C về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư công trình Cụm công nghiệp Tân Lập; Quyết định số 1675/QĐ-UBND ngày 10 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện C về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (bổ sung lần 6) để thực hiện công trình Cụm công nghiệp Tân Lập.

Về án phí hành chính sơ thẩm: Ông Lại Văn L và bà Phạm Thị H được miễn.

2. Án phí hành chính phúc thẩm: Bà Phạm Thị H được miễn.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại Tp. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Cục THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Các đương sự;
- Lưu VP(6), HS(1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Văn Ý